

Số: **2825** /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **20** tháng **11** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bán tài sản công các xe ô tô và phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá các xe ô tô sau khi thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo Nghị định số 04 /2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ (đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04//2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04//2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, về tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của HĐND tỉnh Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2150/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của UBND tỉnh về việc xử lý tài sản công sau khi thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo Nghị định số 04//2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 350/TTr-STC ngày 17/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bán tài sản công các xe ô tô và phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá các xe ô tô sau khi thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo Nghị định số 04//2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ (đợt 1), cụ thể như sau:

1. Bán tài sản công các xe ô tô sau khi thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo Nghị định số 04//2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ là 16 chiếc xe ô tô (đợt 1), với nội dung như sau:

a) Đặc điểm tài sản: Các xe ô tô đã qua sử dụng.

b) Lý do bán: Thu hồi các xe ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị do vượt và không có tiêu chuẩn, định mức sử dụng.

c) Phương thức bán tài sản: Đấu giá tài sản.

2. Phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá 16 chiếc xe ô tô thu hồi (đợt 1) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo Nghị định số 04//2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ, với tổng mức giá khởi điểm là: **1.857.960.000 đồng** (Một tỷ, tám trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Cụ thể:

2.1. Xe ô tô Ford FOCUS, biển số 47M-000.13

- Nhãn hiệu: Ford

- Màu sơn: Đen

- Số loại: FOCUS DB3 AODB AT

- Số máy: AODB06018

- Số khung: RL04DFEAMCAR06018

- Năm sản xuất: 2012

- Nước sản xuất: Việt Nam

- Công thức bánh xe: 4x2

- Vết bánh xe: 1.535/ 1.531 mm

- Kích thước bao: (4.481 x 1.839 x 1.477) mm

- Chiều dài cơ sở: 2.640 mm

- Khối lượng bản thân: 1.342 kg

- Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1.845/ 1.845 kg

- Số người cho phép chở: 05 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm

- Loại nhiên liệu: Xăng

- Thể tích làm việc của động cơ: 1.999 cm³

- Công suất lớn nhất/tốc độ quay: 107 (kW)/ 6.000 vph

- Số lượng lớp, cỡ lớp/ trục:

1:2; 205/55 R16

2:2; 205/55 R16

* Hiện trạng:

- Xe hoạt động bình thường, xe chạy được 86.642 km.

- Tổng thành trực trước, sau: Có đầy đủ các chi tiết, lắp ráp đúng vị trí theo nhà sản xuất.

- Buồng lái, thân vỏ xe: Thân vỏ xe màu sơn đã cũ, vỏ xe có một vài chỗ bị xước.

- Nội thất xe: Chất lượng còn lại không cao.

- Lớp xe lắp ráp đầy đủ trên xe nhưng chất lượng không đảm bảo, gai lốp bị mòn.

- Xe được bảo dưỡng, bảo trì không đúng theo định kỳ nên chất lượng xe không tốt.

* Giá khởi điểm: **249.717.000 đồng** (Hai trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm mười bảy nghìn đồng).

2.2. Xe ô tô Ford RANGER, biển số 47T-2922

- Nhãn hiệu: Ford

- Màu sơn: Đen

- Số loại: RANGER

- Loại xe: Bán tải cabin kép

- Số máy: WLAT-1158237

- Số khung: MNCLSFE10AW852634

- Năm sản xuất: 2010

- Nước sản xuất: Thái Lan

- Công thức bánh xe: 4x4

- Vết bánh xe: 1.475/ 1.470 mm

- Kích thước bao: (5.173 x 1.788 x 1.792) mm

- Kích thước lòng thùng xe: (1500 x 1420 x 940) mm

- Chiều dài cơ sở: 3000 mm

- Khối lượng bản thân: 2.008 kg

- Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: 597/597 kg

- Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 2.955/ 2.955 kg

- Số người cho phép chở: 05 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm